

4663 - User Story - Cp nht danh mc d án phc v tích hp SAP

	Nghiep v		IT	
	Ngi lp	Ngi duy	Ngi lp	Ngi duy
Tên, Chc danh				
Ngày ký				
Jira Link	[BPMKVH-4663] Tích hp SAP - Cp nht danh mc d án phc v tích hp SAP - Jira			

1. Card (Mô t tính nng)

Là chuyên viên mua sm, tôi mun qun lý c danh mc d án bao gm thông tin ng b và thông tin to ch ng

2. Confirmation/ Acceptance Criteria (Tiêu chí nghiệm thu)

- Ti màn hình Danh sách d án, b sung thêm trng
 - Ngun d liu: Phân bit d liu là d liu ng b v t SAP hay to mi ti BPM
- Tôi mun tìm kim c theo tên d án
- Tôi mun lc c theo:
 - Ngun d liu
 - Tnh thành ph
 - Phng xã
 - Ch u t
 - Trng thái
- Tôi mun hin th c thông tin d án c ng b t SAP v BPM, màn hình Xem chi tit
 - Ngun d liu: Mc nh "SAP"
 - Loi d án: Hin th Tên loi d án
 - Mã d án
 - Tên d án
 - Tnh thành ph: **Nhp ti BPM**
 - Phng Xã: **Nhp ti BPM**
 - a ch: **Ly thông tin a ch+ Phng xã+ Tnh thành**
 - Ch u t: Hin th Tên ch u t
 - Quy mô d án
 - Trng thái
 - Hin th active vi trng thái nhn v là
 - REL1 :Chun b trin khai
 - REL2 : ang trin khai
 - Hin th inactive vi trng thái nhn v là
 - REL3: D án hoàn thành
 - REL4: D án hy
- Tôi mun các d án c ng b v s không c chnh sa các thông tin ng b, cho phép chnh sa các thông tin khác ca d án không ng b v bao gm:
 - Phòng ban qun lý
 - Tnh thành**
 - Phng xã**
 - D án bản giao c quan nhà nc: : Khi ng b thông tin t SAP v mc nh là Có và cho phép sa
- Tôi mun ch ng to mi, chnh sa, xem chi tit, xóa c thông tin d án vi các d án không qun lý ti SAP: VD: D án thng mi dch v, CNTT,...
 - Ngun d liu: Mc nh " BPM"
 - Loi d án: Chn theo tên loi d án trong danh mc loi d án
 - Mã d án
 - Tên d án
 - Tnh thành ph
 - Phng Xã
 - a ch
 - Ch u t: chn theo tên ch u t trong danh mc ch u t
 - Phòng ban qun lý
 - D án bản giao c quan nhà nc
 - Quy mô d án
 - Trng thái
- H thng cnh báo và chn trong trng hp to mi trùng mã d án vi d án ang tn ti trong danh mc
- Tôi mun khi ng b d án t SAP v BPM trùng mã d án ti BPM, d liu s c update theo d liu ca SAP và Ngun d liu s cp nht thành "SAP"

3. Conversation (Mô t chi tit)

3.1 UIUX:

3.4.1 B sung trng trong màn hình danh sách danh mc d án

BPM1 - Số hóa Khối Vận hành

Duy Hoang Anh (TNTECH-TTKD TKT...
duyha2@trnec.vn)

Dự án

Đang chọn 2

Lọc + Thêm mới

STT	Mã dự án	Tên dự án	Nguồn dữ liệu	Địa chỉ	Chủ đầu tư	Hoạt động	
<input checked="" type="checkbox"/>	1	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	2	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input checked="" type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	3	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	4	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	5	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	6	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	7	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	8	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	9	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	10	<Mã> <Tên dự án>	<Nguồn dữ liệu>	<Địa điểm>	<Chủ đầu tư>	<input type="checkbox"/>	

Hiện thị kết quả 1 - 10 trên tổng 17

< 1 2 3 ... 66 >

3.4.2 B sung trng trong Màn hình pop-up to mi

Thêm mới dự án

✕

Nguồn dữ liệu *

Mã dự án *

Tên dự án *

Tỉnh/Thành phố

Phường/xã

Địa chỉ *

Loại dự án

Chủ đầu tư

Phòng/ban quản lý

Dự án bàn giao cơ quan nhà nước *

Quy mô dự án

Trạng thái hoạt động

Hủy Áp dụng

3.4.3 Màn hình xem chi tit d án

Xem chi tiết dự án ✕

Nguồn dữ liệu * BPM	Mã dự án * <Mã dự án>
Tên dự án * <Tên dự án>	Tỉnh/Thành phố <Tỉnh/Thành phố> ▼
Phường/xã <Phường/xã> ▼	Địa chỉ * <Địa chỉ>
Loại dự án <Loại dự án> ▼	Chủ đầu tư <Chủ đầu tư> ▼
Phòng/ban quản lý <Phòng/ban quản lý> ▼	Dự án bàn giao cơ quan nhà nước * Có ▼
Quy mô dự án <Quy mô dự án>	Trạng thái hoạt động <input checked="" type="checkbox"/>

Hủy

3.4.4. Màn hình pop-up chỉnh sửa

3.4.4.1 Màn hình pop-up chỉnh sửa nguồn dữ liệu là BPM

Chỉnh sửa dự án ✕

Nguồn dữ liệu * BPM	Mã dự án * <Mã dự án>
Tên dự án * <Tên dự án>	Tỉnh/Thành phố <Tỉnh/Thành phố> ▼
Phường/xã <Phường/xã> ▼	Địa chỉ * <Địa chỉ>
Loại dự án <Loại dự án> ▼	Chủ đầu tư <Chủ đầu tư> ▼
Phòng/ban quản lý <Phòng/ban quản lý> ▼	Dự án bàn giao cơ quan nhà nước * Có ▼
Quy mô dự án <Quy mô dự án>	Trạng thái hoạt động <input checked="" type="checkbox"/>


Hủy Áp dụng

3.4.4.2 Màn hình pop-up chỉnh sửa nguồn dữ liệu là SAP

Chỉnh sửa dự án ✕

Nguồn dữ liệu *	Mã dự án *
<input type="text" value="SAP"/>	<input type="text" value="<Mã dự án>"/>
Tên dự án *	Tỉnh/Thành phố
<input type="text" value="<Tên dự án>"/>	<input type="text" value="<Tỉnh/Thành phố>"/>
Phường/xã	Địa chỉ *
<input type="text" value="<Phường/xã>"/>	<input type="text" value="<Địa chỉ>"/>
Loại dự án	Chủ đầu tư
<input type="text" value="<Loại dự án>"/>	<input type="text" value="<Chủ đầu tư>"/>
Phòng/ban quản lý	Dự án bàn giao cơ quan nhà nước *
<input type="text" value="<Phòng/ban quản lý>"/>	<input type="text" value="Có"/>
Quy mô dự án	Trạng thái hoạt động
<input type="text" value="<Quy mô dự án>"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

3.4.5 Màn hình pop-up b lc

 Bộ lọc ✕

Nguồn dữ liệu

Chọn nguồn dữ liệu ▼

Tỉnh/ Thành phố

Chọn tỉnh/ thành phố ▼

Phường/ Xã

Chọn tỉnh/ thành phố ▼

Chủ đầu tư

Chọn chủ đầu tư ▼

Trạng thái

Chọn trạng thái ▼

Đặt lại Áp dụng

3.2 Lung:

- Activity Diagram:
- Sequence Diagram:
- Flowchart:

3.3 API Spec: <gn link tài liu mô t API vào ây>

API Import danh sách hp ng

Method	GET	URL	/application/projectRealty/list
Description	API danh mc d án		
Note	API c		

1. Headers

STT	Field	Source Data Type / Length	Description	Sample Values
1	authorization	String	Token	Bearer eyJhbGciOiJIUzI1NiJ9.eyJleHAiOjE3NjYzOTgyNDUsInVzZXIiOiJ7XCJpZFwiOjIwMjAsXCJ1c2VybmFtZVwiOiwiMDM3NDc4ODQwNVwiLFwibmFtZVwiOiwiQ2h1IFRo4buLlEexpw6puXCIsXCJyb2xlc1wiOjtdLFwibWFwQmVhdXR5U2Fsb255c255c255c255c255cmVib3JuLnZuXCi6Nn0sXCJlbXBsb3llZUlkcXci6NTMxLFwiYnJhbmNoSWRcljoyM30ifQ.qRoarDXjyWS-3Az_ZqLmR0KAcPTM7jXggW1Ja5wpEc

2. Param

STT	Field	Required	Data Type / Length	Description	Note
1	name	false	String	T khóa tìm kiếm theo tên d án	
2	page	false	Integer	Trang d liu (phân trang)	
3	size	false	Integer	S bn ghi mì trang	
4	source	false	String	Ngun d liu	
5	cityId	false	Integer	thành ph	
6	districtId	false	Integer	phng xã	
7	investorId	false	Integer	id ch u t	
8	status	false	Integer	trng thái	

3. Response / Incoming Data Specification

STT	Field	Data Type / Length	Description	Note
1	code	Integer	0: thành công, != 0 tht bi	
2	message	String		
3	result	Object[]		
4	items	List<Object>	Danh sách d án	
5	(items) id	Integer	id	
6	(items) address	String	a ch	
7	(items) cityId	Integer	id thành ph	
8	(items) cityName	String	tên thành ph	
9	(items) code	String	mã d án	
10	(items) departmentId	Integer	id phòng ban	
11	(items) departmentName	String	tên phòng ban	
12	(items) districtId	Integer	id qun huyn	
	(items) districtName	String	qun huyn	
	(items) cityName	String	tên thành ph	
	(items) investorId	Integer	id ch u t	
	(items) investorName	String	ch u t	
	(items) isHandoverProject	Integer	d án bàn giao c quan nhà nc	
	(items) name	String	tên d án	
	(items) pclId	Integer	id loi d án	
	(items) pclName	String	loi d án	
	(items) source	String	ngun d liu	
	(items) status	Integer	trng thái	
	(items) subdistrictId	String	id xã phng	
	(items) subdistrictName	String	tên xã phng	
	(items) totalArea	Integer	quy mô d án	

API Spec Document

Method	POST	URL	/application/projectRealty/update
Description	API cp nht/ thêm mi d án		
Note	API c		

1. Headers

STT	Field	Source Data Type / Length	Description	Sample Values
1	authorization	String	Token	Bearer eyJhbGciOiJIUzI1NiJ9.eyJleHAiOjE3NjYzOTgyNDUsInVzZXliOiJ7XCJpZFwiOjIwMjAsXCJ1c2VybWVzVwIiwiaWF0Ij0iMj02MDM3NDc4ODQwNVwiLWwibmFtZVwiOjIwMjYzOTgyNDU1IFRo4buLIExpW6puXCIsXCJyb2xlci1wiOltldFwibWVwQmVhdXR5U2Fsb25cljpw7XCJicG0uYmVib3JuLnZuXCi6Nn0sXCJlbXBsb3llZUlkcXci6NTMxLFwiYnJhbmNoSWRrcjoyM30ifQ.qRoARDxjqyWS-3Az_ZqLmR0KAcPTM7jXggW1Ja5wpEc

2. Request body

STT	Field	Required	Data Type / Length	Description	Note
1	address	false	String	a ch	
2	id	false	Integer	id d án	
3	cityId	false	Integer	id thành ph	
4	code	false	String	mã d án	
5	departmentId	false	Integer	id phòng ban	
6	districtId	false	Integer	phng xã	
7	investorId	false	Integer	id ch u t	
8	isHandoverProject	false	Integer	có phi d án bàn giao c quan nhà nc không	
	name	false	String	tên d án	
	pclId	false	Integer	id loi d án	
	source	false	String	ngun d liu	
	status	false	String	trng thái	
	totalArea	false	String	quy mô d án	

3. Response / Incoming Data Specification

STT	Field	Data Type / Length	Description	Note
1	code	Integer	0: thành công, != 0 tht bi	
2	message	String		

3.4 Mô t các trng d liu trên màn hình:

3.4.1 B sung trng trong màn hình danh sách danh mc d án

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	Vn bn (Text)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none">Ngun d liu: Có 2 ngun d liu + Ngun d liu: BPM (mc nh khi nhn nút to mi) + Ngun d liu: SAP (mc nh khi ng b thông tin t SAP v BPM)	Th hin ngun d liu d án

2	Nút Ic	Nút chƣc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép ngi dùng nhn m ra màn hình pop-up "B Ic" • -Màn hình pop-up "B Ic": tham chiu mc 3.4.5. Màn hình pop-up "B Ic". 	Th hin nút chƣc nng b Ic
---	--------	-----------------------	--------------	--	--------------------------

3.4.2 B sung trng trong Màn hình pop-up to mi

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Ngun d liu: BPM (mc nh khi nhn nút to mi) 	Th hin ngun d liu d án

3.4.3 Màn hình xem chi tit d án

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: <p>+ TH1: Khi to mi:</p> <p>H thng t ng gán Ngun d liu = BPM.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> • D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, Ngun d liu = SAP. • D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht chuy trng thái Ngun d liu t BPM sang SAP. 	Th hin ngun d liu d án
2	Mã d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin mã d án ngi dùng t nhp.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin mã d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht ghi thông tin theo SAP <ul style="list-style-type: none"> • Kim tra chn trùng mã d án khi to mi vi mã d án ã có 	Th hin mã d án
3	Tên d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin tên d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin tên d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin tên d án theo SAP 	Th hin tên/ mô t d án
4	Tnh thành ph	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin tên d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin tên d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin tên d án theo SAP 	Th hin tên tnh thành ph ca d án

5	Phng Xã	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin tên d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin tên d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin tên d án theo SAP 	Th hin tên phng xã ca d án
6	a ch	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin a ch d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin a ch d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin a ch d án theo SAP 	Th hin tên a ch ca d án
7	Loi d án	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin loi d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin loi d án ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin loi d án theo mã theo SAP 	Th hin tên loi ca d án
8	Ch u t	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin tên ch u t d án ngi dùng t nhp khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin ch u t d án theo mã ca SAP. ◦ D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin ch u t d án theo mã SAP 	Th hin tên ch u t ca d án
9	Phòng/ban qn lý	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: <ul style="list-style-type: none"> ◦ TH1: Khi to mi trên BPM: <ul style="list-style-type: none"> • H thng ghi nhn thông tin quy mô do ngi dùng t nhp khi to mi. ◦ TH2: Khi tích hp t SAP: <ul style="list-style-type: none"> ▪ D án cha chnh sa thông tin (cha tn ti trên BPM hoc ã tn ti và trùng mã): <ul style="list-style-type: none"> • H thng t trng ▪ D án ã chnh sa thông tin (cha tn ti trên BPM hoc ã tn ti và trùng mã): <ul style="list-style-type: none"> • H thng gi và cp nht theo thông tin ã chnh sa 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc

10	D án bàn giao c quan nhà nc	La chn (Drop list)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu ▪ Ngun d liu: ▪ + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin ngi dùng t chn khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ D án cha chnh sa thông tin (cha tn ti trên BPM hoc ã tn ti và trùng mã): <ul style="list-style-type: none"> • H thng t ảnh du là "Có" ▪ D án ã chnh sa thông tin (cha tn ti trên BPM hoc ã tn ti và trùng mã): <ul style="list-style-type: none"> • H thng gi và cp nht theo thông tin ã chnh sa 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc
11	Quy mô d án	Vn bn (Text)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: <ul style="list-style-type: none"> ◦ TH1: Khi to mi trên BPM: <ul style="list-style-type: none"> • H thng ghi nhn thông tin quy mô do ngi dùng t nhp khi to mi. ◦ TH2: Khi tích hp t SAP: <ul style="list-style-type: none"> • D án cha tn ti trên BPM t ng to mi, cp nht thông tin quy mô d án theo mã ca SAP. • D án ã tn ti và trùng mã h thng t ng cp nht thông tin quy mô d án theo mã SAP 	Th hin quy mô ca d án
12	Trng thái	Nút công tc (Toggle)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu • Ngun d liu: • + TH1: Khi to mi: <p>H thng t ng ly thông tin trng thái d án ngi dùng t chn khi to mi.</p> <p>+ TH2 tích hp t SAP:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◦ D án cha tn ti, ã tn ti và trùng mã trên BPM t ng cp nht thông tin trng thái d án ca SAP <p>Hin th theo nguyên tc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hin th active vì trng thái trên SAP nhn v là <ol style="list-style-type: none"> 1. REL1 :Chun b trin khai 2. REL2 : ang trin khai • Hin th inactive vì trng thái trên SAP nhn v là <ol style="list-style-type: none"> a. REL3: D án hoàn thành b. REL4: D án hy 	Th hin trng thái hot ng/không hot ng ca d án

3.4.4. Màn hình pop-up chnh sa

3.4.4.1 Màn hình pop-up chnh sa ngun d liu là BPM

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin ngun d liu d án
2	Mã d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép chnh sa d liu 	Th hin mã d án
3	Tên d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên/ mô t d án
4	Tnh thành ph	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên tnh thành ph ca d án
5	Phng Xã	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên phng xã ca d án
6	a ch	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> • Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên a ch ca d án

7	Loi d án	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên loi ca d án
8	Ch u t	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin tên ch u t ca d án
9	Phòng/ban qun lý	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc
10	D án bàn giao c quan nhà nc	La chn (Drop list)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc
11	Quy mô d án	Vn bn (Text)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin quy mô ca d án
12	Trng thái	Nút công tc (Toggle)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin trng thái hot ng/không hot ng ca d án
13	Nút óng "X"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn hy b thao tác chnh sa n 1 hp ng. Khi nhn, màn hình pop-up "Chnh sa d án" óng li và h thng iu hng v màn hình "Danh mc d án" 	Th hin nút óng cho phép hy b thao tác chnh sa n 1 d án.
14	Nút "Áp dng"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép nhn lu thông tin chnh sa Khi nhn h thng tin hành xác nhn d liu khi chnh sa nh sau: <ul style="list-style-type: none"> iu kín: <ul style="list-style-type: none"> Tt c các trng bt buc c nhp y . Mã d án không trùng vi bt k bn ghi nào ang có trong h thng. Hành vi h thng khi nhn nút "Áp dng": <ul style="list-style-type: none"> H thng hin th thông báo thành công. <ul style="list-style-type: none"> Tiêu thông báo: Thành công Ni dung thông báo: Cp nh t án thành công 	Th hin nút óng cho phép lu thông tin d án
15	Nút "Hy"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn hy b thao tác chnh sa n 1 d án. Khi nhn, màn hình pop-up "Chnh sa d án" óng li và h thng iu hng v màn hình "Danh mc d án" 	Th hin nút "Hy" hy b thao tác chnh sa n 1 d án.

3.4.4.2 Màn hình pop-up chnh sa ngun d liu là SAP

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin ngun d liu d án
2	Mã d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin mã d án
3	Tên d án	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên/ mô t d án
4	Tnh thành ph	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên tnh thành ph ca d án
5	Phng Xã	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên phng xã ca d án
6	a ch	Vn bn (Text)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên a ch ca d án
7	Loi d án	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên loi ca d án
8	Ch u t	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin tên ch u t ca d án
9	Phòng/ban qun lý	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc

10	D án bàn giao c quan nhà nc	La chn (Drop list)	Bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép chnh sa d liu 	Th hin thông tin d án có thuc d án bàn giao c quan nhà nc
11	Quy mô d án	Vn bn (Text)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin quy mô ca d án
12	Trng thái	Nút công tc (Toggle)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Không cho ngi dùng thêm/sa/xóa d liu 	Th hin trng thái hot ng/không hot ng ca d án
13	Nút óng "X"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn hy b thao tác chnh sa n 1 hp ng. Khi nhn, màn hình pop-up "Chnh sa d án" óng li và h thng iu hng v màn hình "Danh mc d án" 	Th hin nút óng cho phép hy b thao tác chnh sa n 1 d án.
14	Nút "Áp dng"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép nhn lu thông tin chnh sa Khi nhn h thng tin hành xác nhn d liu khi chnh sa nh sau: <ul style="list-style-type: none"> iu kin: <ul style="list-style-type: none"> Tt c các trng bt buc c nhp y . Mã d án không trùng vi bt k bn ghi nào ang có trong h thng. Hành vi h thng khi nhn nút "Áp dng": <ul style="list-style-type: none"> H thng hin th thông báo thành công. <ul style="list-style-type: none"> Tiêu thông báo: Thành công Ni dung thông báo: Cp nht d án thành công 	Th hin nút óng cho phép lu thông tin d án
15	Nút "Hy"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn hy b thao tác chnh sa n 1 d án. Khi nhn, màn hình pop-up "Chnh sa d án" óng li và h thng iu hng v màn hình "Danh mc d án" 	Th hin nút "Hy" hy b thao tác chnh sa n 1 d án.

3.4.5 Màn hình pop-up b lc

	Trng d liu	Kiu d liu	Bt buc	Quy nh	Mô t
1	Ngun d liu	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn chn giá tr ngun d liu t danh sách th xung ca trng. <p>Ngun d liu: ct ngun d liu</p>	Th hin tên ngun d án vi gi ý mc nh (placeholder) "Chn ngun d liu"
2	Tnh thành ph	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn chn giá tr tên tnh thành ph t danh sách th xung ca trng. <p>Ngun d liu: danh mc tnh thành ph</p> <p>Hành vi h thng khi thc hin lc nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Trng hp 1: Ngì dùng chn giá tr tên tnh thành ph: Khi nhn nút "Áp dng", h thng lc danh sách d án theo tnh thành ph ã chn. Trng hp 2: Ngì dùng không chn giá tr tên d án: Khi nhn nút "Áp dng", h thng không lc danh sách d án theo trng tnh thành ph. 	Th hin tên tnh thành ph vi gi ý mc nh (placeholder) "Chn tnh thành ph"
3	Phng Xã	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn chn giá tr tên phng xã t danh sách th xung ca trng. <p>Ngun d liu: danh mc tnh thành ph</p> <p>Hành vi h thng khi thc hin lc nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Trng hp 1: Ngì dùng chn giá tr tên phng xã: Khi nhn nút "Áp dng", h thng lc danh sách d án theo phng xã ã chn. Trng hp 2: Ngì dùng không chn giá tr tên d án: Khi nhn nút "Áp dng", h thng không lc danh sách d án theo trng tnh thành ph. 	Th hin tên tnh thành ph vi gi ý mc nh (placeholder) "Chn phng xã"
4	Ch u t	La chn (Drop list)	Không bt buc	<ul style="list-style-type: none"> Cho phép ngi dùng nhn chn giá tr tên ch u t t danh sách th xung ca trng. <p>Ngun d liu: danh mc tnh thành ph</p> <p>Hành vi h thng khi thc hin lc nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Trng hp 1: Ngì dùng chn giá tr tên phng xã: Khi nhn nút "Áp dng", h thng lc danh sách d án theo phng xã ã chn. Trng hp 2: Ngì dùng không chn giá tr tên d án: Khi nhn nút "Áp dng", h thng không lc danh sách d án theo trng tnh thành ph. 	Th hin tên tnh thành ph vi gi ý mc nh (placeholder) "Chn ch u t"

5	Trng thái	La chn (Drop list)	Không bt buc	<p>- Cho phép ngi dùng nhn chn giá tr trng thái t danh sách th xung ca trng.</p> <p>Ngun d liu: danh mc tnh thành ph</p> <p>- Hành vi h thng khi thc hin lc nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trng hp 1: Ngì dùng chn giá tr tênphng xā: Khi nhn nút "Áp dng", h thng lc danh sách d ản theo trng thái ả chn. • Trng hp 2: Ngì dùng không chn giá tr tên d ản: Khi nhn nút "Áp dng", h thng không lc danh sách d ản theo trng thái. 	Th hin tên tnh thành ph vi gi ý mc nh (placeholder) "Chn trng thái"
6	Nút "Áp dng"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<p>- Cho phép ngi dùng nhn áp dng nhng tiêu chí lc ả chn.</p> <p>- Hành vi hin th kt qu h thng khi ngi dùng nhn nút "Áp dng" nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trng hp 1: Không chn bt k tiêu chí lc nào: <ul style="list-style-type: none"> ◦ H thng vn cho phép ngi dùng nhn nút "Áp dng". ◦ Sau khi nhn, h thng óng pop-up nhng không thc hin lc. ◦ Màn hình "Danh sách hp ng" vn gi nguyên đ liu nh trc khi thao tác. ◦ Không hin th bt k thông báo li hay cnh báo nào. • Trng hp 2: Chn mt hoc nhiu tiêu chí lc: <ul style="list-style-type: none"> ◦ H thng vn cho phép ngi dùng nhn nút "Áp dng". ◦ Sau khi nhn, h thng óng pop-up và thc hin lc theo toàn b các tiêu chí mà ngi dùng ả chn. ◦ Màn hình "Danh sách hp ng" c cp nht và hin th theo úng nhng tiêu chí ngi dùng chn ả chn. 	Th hin nút áp dng tiêu chí lc c chn
7	Nút "t li"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<p>- Cho phép ngi dùng nhn t li tt c tiêu chí lc v trng thái mc nh ban u.</p> <p>- Hành vi h thng khi ngi dùng nhn nút "t li" nh sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hành vi 1: Toàn b các trng trên màn hình pop-up "B lc" s c chuy n v giá tr mc nh ban u. • Hành vi 2: Màn hình pop-up "B lc" vn c gi trng thái m ngi dùng có th tip tc thao tác. 	Th hin nút t li tt c tiêu chí lc v trng thái mc nh ban u.
8	Nút "X"	Nút chc nng (Button)	Không bt buc	<p>- Cho phép ngi dùng nhn hy b thao tác lc.</p> <p>- Khi nhn, màn hình pop-up "B lc" óng li.</p>	Th hin nút "X" hy b thao tác lc.